

Số: 2930/LĐTBXH-TCGDNN
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên
môn về đào tạo nghề cho lao động nông
thôn năm 2021 trong CTMTQG xây dựng
nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2021

Kính gửi:

- Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 1379/QĐ-TTg ngày 02/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung kinh phí thường xuyên thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021; nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí và bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ về nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương có tham gia hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm 2021, cụ thể như sau:

1. Nội dung thực hiện

Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và địa phương căn cứ số kinh phí thường xuyên được Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính thông báo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021; hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 5211/BNN-VPĐP ngày 17/8/2021 về việc triển khai kế hoạch vốn ngân sách Trung ương (vốn sự nghiệp) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021 và hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn này để quyết định phân bổ chi tiết kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế, không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung hoạt động với Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, cụ thể:

1.1. Đối với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương

Phân bổ kinh phí triển khai các nhiệm vụ của giai đoạn 2016-2020 được tiếp tục thực hiện trong năm 2021, cụ thể:

- Tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm; rà soát, cập nhật, bổ sung nhu cầu đào tạo nghề;

- Phát triển chương trình đào tạo; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp ở trong và ngoài nước, giáo viên giảng dạy kiến thức kinh doanh khởi sự doanh nghiệp cho lao động nông thôn;

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình đào tạo nghề có hiệu quả cho lao động nông thôn theo từng ngành, lĩnh vực;

1.2. Đối với các địa phương

Phân bổ kinh phí tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ giai đoạn 2016-2020 trong giai đoạn 2021-2025 nhưng với yêu cầu cao hơn, phù hợp hơn với điều kiện thực tế và các quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp (tỉnh, huyện, xã) theo các mức độ đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025, cụ thể:

- Tuyên truyền, tư vấn học nghề và việc làm; rà soát, cập nhật, bổ sung nhu cầu đào tạo nghề;

- Phát triển chương trình đào tạo; đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp ở trong và ngoài nước, giáo viên giảng dạy kiến thức kinh doanh khởi sự doanh nghiệp cho lao động nông thôn;

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình đào tạo nghề có hiệu quả cho lao động nông thôn theo từng ngành, lĩnh vực;

- Đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng cho lao động nông thôn, người khuyết tật, thợ thủ công, thợ lành nghề gắn với nhu cầu của thị trường lao động;

- Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, phương tiện cho trung tâm dịch vụ việc làm thanh niên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, các trường trung cấp thủ công mỹ nghệ, trường công lập ở những huyện chưa có trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập.

2. Về chính sách hỗ trợ và quản lý, sử dụng kinh phí

- Chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng thực hiện theo Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

3. Tổ chức thực hiện

- Để công khai, minh bạch số liệu phân bổ kinh phí thực hiện nội dung nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và bảo đảm đồng bộ giữa các cơ quan trong tổ chức thực hiện, đề nghị các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương bố trí đủ kinh phí ngân sách trung ương để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn năm 2021 theo hướng dẫn nêu trên. Đồng thời, sau 05 ngày kể từ ngày ký Quyết định giao dự toán ngân sách, đề nghị gửi kết quả giao dự toán ngân sách về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và địa phương có trách nhiệm chủ động cân đối, bố trí vốn ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để có đủ nguồn lực thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2021.

- Đề nghị các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và địa phương nghiêm túc thực hiện theo hướng dẫn, tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chuyên môn được giao. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện theo kế hoạch đã đề ra, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh trong thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, số 67A Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội; điện thoại: 0243.9740.333 (máy lẻ 607); email: ctmt.gdnn@molisa.gov.vn) để phối hợp giải quyết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Văn Thanh;
- Bộ NNPTNT;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TCGDNN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Tấn Dũng

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ GỬI VĂN BẢN

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2. Bộ Tài chính.
3. Bộ Công thương.
4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
5. Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.
6. Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam.
7. Ủy ban nhân dân 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.